

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VT  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST  
Ngày 30 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT - TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thẩm phán Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Minh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phùng Văn Thông

Ông Phan Duy Lục

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VT.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT tham gia phiên tòa:*** Ông  
Trần Chung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh  
Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số  
66/2021/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 08 tháng 03 năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Thôn  
ĐĐ, xã CD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ  
văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt  
Nam; con ông Trần Văn Hiền, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Loan, sinh năm  
1954; bị cáo có vợ là Lê Thị Hương và có 03 con (con lớn sinh năm 2006 con  
nhỏ sinh năm 2012); tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến ngày 16/7/2021 được áp  
dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nay (có mặt).

Người bị hại: Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã CD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/5/2021 Trần Văn H ở thôn ĐĐ, xã CD,  
huyện VT một mình lang thang trong khu dân cư thuộc địa phận thôn ĐĐ, xã  
CD với mục đích xem gia đình nào có tài sản sơ hở để trộm cắp mang bán lấy  
tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng 17 giờ 20

phút cùng ngày, H đi đến trước khu trang trại của gia đình ông Bùi Văn Th ở thôn ĐĐ, xã CĐ quan sát thấy cánh cổng trang trại đang đóng khóa ngoài, thấy không có ai ở bên trong trang trại nên H đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong trang trại để trộm cắp tài sản của ông Th. H trèo qua bờ tường bao loan vào trong khuôn viên trang trại rồi đi đến trước cửa ra vào căn nhà cấp 4 trong trang trại là nơi vợ chồng ông Th ở. H trèo lên cánh cửa gian nhà cấp 4 (cửa khóa ngoài), luồn người qua khoảng trống giữa mặt trên của bờ tường với mái nhà rồi nhảy xuống nền nhà. H đi đến vị trí dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, BKS 88L1- 272.03 ông Th để ở trong nhà, dùng hai tay đưa vào mép dưới bên phải yên xe mô tô rồi kéo vành yên xe lên tạo ra một khe hở ở giữa phần yên xe và cốp xe mục đích tìm xem trong cốp xe có tài sản gì có giá trị thì trộm cắp. H luồn tay phải qua khe hở vào trong cốp xe lấy ra 01 chiếc túi nilon màu xanh (loại túi đựng áo mưa có khóa kéo) để lên yên xe mô tô. H mở túi kiểm tra bên trong thì thấy trong túi có nhiều cọc tiền được chia, buộc bằng dây là tiền của ông Th cất tại đây. H đã lấy 03 cọc tiền cài vào cạp quần cọc đang mặc rồi cất số tiền còn lại vào trong túi nilon, sau đó để túi tiền vào trong cốp xe như lúc trước. H đem theo số tiền trộm cắp được trèo lên cửa sổ trong nhà, đu bám lên khoảng trống giữa mặt trên của bờ tường với mái nhà rồi nhảy xuống hè và tẩu thoát theo lối đột nhập vào lúc trước rồi trở về nhà và vẫn cất giấu số tiền trên trong người.

Khoảng gần 18 giờ 00 phút cùng ngày, ông Th đi làm về kiểm tra số tiền mình cất trong cốp xe mô tô thì phát hiện bị kẻ gian trộm cắp mất số tiền 77.750.000đ, nên ông đã xem lại hệ thống camera của gia đình thì phát hiện thấy H đã đột nhập trèo qua tường bao loan vào trong trang trại nhà mình trộm cắp tài sản, nên đã viết đơn trình báo gửi Cơ quan Công an đề nghị giải quyết. Ngoài ra ông Th giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 tệp video từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại trang trại nhà ông, ghi lại hình ảnh của 01 đối tượng trèo qua tường bao loan đột nhập vào trong trang trại của gia đình ông được Cơ quan cảnh sát điều tra sao lưu vào 01 USB (được niêm phong theo quy định).

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, xác định hiện trường vụ án là tại bên trong căn nhà cấp 4 nằm trên khuôn viên trang trại của ông Bùi Văn Th, ở thôn ĐĐ, xã CĐ, huyện VT. Tại hiện trường đã phát hiện trong cốp chiếc xe mô tô BKS: 88L1- 272.03 của ông Th có 01 túi nilon bên trong túi có 08 cọc tiền được buộc bằng dây nịt, tổng số tiền là 71.000.000 đồng, xác định là tiền của ông Th, cơ quan cảnh sát điều tra bàn giao lại cho ông Th.

Cùng ngày 16/5/2021, sau khi được Cơ quan quan điều tra triệu tập đến làm việc, H đã tự nguyện giao nộp số tiền 77.750.000 đồng bao gồm: 139 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 40 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng vừa trộm cắp được của ông Th nhưng chưa kịp tiêu xài. Ngoài ra H còn giao nộp 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng- đen có in hoa văn và các chữ, số “JUDENTUS”, “Jeep”, “VĂN HIẾN”, “9”, “2K5”; 01 đôi dép cao su màu xám, đế dép màu trắng- xám in chữ “BITIS”.

Ngày 17/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, Trần Văn H đã mô tả toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Th như nội dung vụ án đã nêu trên.

Ngày 01/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 331, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số, điện tử đối với 01 tệp video do ông Th giao nộp nêu trên. Ngày 10/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1287/KLGD, kết luận:

*- Chụp được 11 ảnh của những người xuất hiện trong tệp video gửi giám định, thời gian từ 17 giờ 27 phút 15 giây đến 17 giờ 30 phút 10 giây ngày 16/5/2021 (theo thời gian hiển thị trên tệp video). Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 bản ảnh giám định.*

*- 01 (Một) tệp video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD.*

*Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định và 01 đĩa DVD có chữ ký của giám định viên và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc.*

*Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:*

*- Ảnh 1: Xuất hiện 01 đối tượng mặc áo ngắn tay sáng màu, quần ngắn màu xanh, đeo khẩu trang sáng màu đi bộ đến trước tầm quan sát của camera (ký hiệu đối tượng A).*

*- Ảnh 2 - 4: Đối tượng A trèo qua bức tường vào khu vực sân nhà.*

*- Ảnh 5: Đối tượng A trèo lên cánh cửa của căn nhà, sau đó khuất camera.*

*- Ảnh 6 - 8: Đối tượng A trèo từ trên bức tường phía dưới mái ngói của căn nhà ra khu vực sân nhà.*

*- Ảnh 9 - 10: Đối tượng A trèo qua bức tường ra phía bên ngoài.*

*- Ảnh 11: Đối tượng A đi về hướng đi đến ban đầu sau đó khuất camera.*

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản ông Th không có yêu cầu đề nghị gì, ông Th có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 69/CT-VKSVT ngày 30/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện VT truy tố Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến ngày 16/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Văn H vì bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, tang vật đã thu được và cho H tự diễn tả lại toàn bộ diễn biến hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy có đủ căn cứ để xác định khoảng 17 giờ 20 phút ngày 16/5/2021, tại trang trại của ông Bùi Văn Th ở thôn ĐĐ, xã CD, huyện VT. Lợi

dụng trang trại của ông Th không có ai trông giữ quản lý tài sản, Trần Văn H đã đột nhập vào bên trong trang trại để trộm cắp của ông Th số tiền 77.750.000 đồng. Nên hành vi phạm tội trên của H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản qui định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VT truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”.

[3]. Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật song do có lối sống buông thả, tham lam tư lợi và không có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của ông Th để lấy trộm số tiền mà ông Th để ở trong cốp xe mô tô tổng cộng là 77.750.000 đồng. Như vậy bị cáo đã xâm hại quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, song tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Th. Ông Th đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tại phiên tòa bị cáo H khai hiện nay vợ bị cáo là chị Lê Thị Hương bị bệnh ung thư tuyến giáp phải đi điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội nên kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo lại không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường: Tại cơ quan điều tra sau khi nhận lại tài sản ông Bùi Văn Th không yêu cầu H phải bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 77.750.000đ Trần Văn H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tài sản hợp pháp của ông Th, nên ngày 31/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Th toàn bộ số tiền trên, nhận lại tài sản ông Th không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng- đen có in hoa văn và các chữ, số “JUDENTUS”, “Jeep”, “VĂN HIẾN”, “9”, “2K5”; 01 đôi dép cao su màu xám, đế dép màu trắng- xám in chữ “BITIS” H tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định quần áo, dép, khẩu trang H mặc, sử dụng khi trộm cắp tài sản của ông Th. Do không còn giá trị, H không đề nghị lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 16 tháng 7 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng- đen có in hoa văn và các chữ, số “JUDENTUS”, “Jeep”, “VĂN HIẾN”, “9”, “2K5”; 01 đôi dép cao su màu xám, đế dép màu trắng- xám in chữ “BITIS” Trần Văn H tự nguyện giao nộp. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/8/2021 giữa Công an huyện VT và Chi cục thi hành án dân sự huyện VT).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Bùi Văn Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện VT;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện VT;
- CCTHADS huyện VT;
- Bị cáo H;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Minh Bình**





